

Số: /BC-SGDĐT

Nam Định, ngày tháng năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 10 tháng đầu năm 2023**

Thực hiện Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về cải cách hành chính (CCHC) tỉnh Nam Định năm 2023; Kế hoạch số 09/KH-SGDĐT ngày 03/01/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về CCHC năm 2023, Công văn số 321/SNV-TCBM ngày 23/02/2022 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ hàng năm, Sở GDĐT báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 10 tháng năm 2023 như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

1. Sở GDĐT đã triển khai thực hiện Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ, của UBND tỉnh; Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025 của UBND tỉnh Nam Định, Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 của UBND tỉnh Nam Định về việc ban hành quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước về thực hiện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh Nam Định. Tại các cuộc họp giao ban đã triển khai các văn bản chỉ đạo và quán triệt thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đảng, Kết luận, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, của UBND tỉnh về đẩy mạnh CCHC, nhất là quán triệt nghiêm túc Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 của UBND tỉnh Nam Định; nâng cao trách nhiệm của công chức trong thực thi công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC. Phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC được giao tại Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về CCHC tỉnh Nam Định năm 2023. Sở đã ban hành Kế hoạch số 1267/KH-SGDĐT ngày 27/8/2021 về triển khai thực hiện duy trì nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số CCHC (ParIndex) giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 1279/KH-SGDĐT ngày 01/9/2021 Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 1708/KH-SGDĐT ngày 04/11/2021 về phát động và triển khai phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính ngành GDĐT giai đoạn 2021-2025” để tổ chức triển khai thực hiện.

2. Bám sát các văn bản chỉ đạo của tỉnh, Sở ban hành Kế hoạch số 09/KH-SGDĐT ngày 03/01/2023 về CCHC năm 2023 gồm 07 nhiệm vụ trọng tâm (32 nhiệm vụ cụ thể - theo phụ lục nhiệm vụ cụ thể theo lĩnh vực CCHC năm 2023 của Kế hoạch số 09/KH-SGDĐT ngày 03/01/2023) giao cho từng phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở thực hiện, có sự phân công cụ thể, rõ người, rõ việc và thời gian hoàn thành. Trong 10 tháng đầu năm 2023, đã hoàn thành **27/32** nhiệm vụ và một số nhiệm vụ thường xuyên của Kế hoạch CCHC năm 2023.

3. Thực hiện Công văn số 540/UBND-VP5 ngày 09/6/2023 của UBND tỉnh Nam Định về việc tổ chức đánh giá, phân tích và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện các chỉ số PCI, PARINDEX, Công văn số 1453/SNV-TCBM ngày 15/6/2023 của Sở Nội vụ về đăng ký mục tiêu thực hiện và triển khai các nhiệm vụ công tác cải cách hành chính năm 2023, Công văn số 664/SNV-TCBM ngày 20/3/2023 của Sở Nội vụ về việc thông báo kết quả thẩm định đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần bị giảm trừ điểm của Chỉ số CCHC năm 2022, Sở đã ban hành Công văn số 478/SGDĐT-VP ngày 28/3/2023 về việc đánh giá, phân tích và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện các chỉ số CCHC năm 2023, Công văn số 1185/SGDĐT-VP ngày 12/7/2023 về việc triển khai các nhiệm vụ công tác CCHC năm 2023. Đón, làm việc với Đoàn kiểm tra Tổ công tác Đề án 06 của tỉnh về kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ của của Đề án 06 trong năm 2023; Cử công chức tham gia lớp tập huấn kỹ năng giao tiếp và quy tắc ứng xử trong thực thi công vụ; tập huấn công tác PBGDPL,....

4. Thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch CCHC năm 2023 đảm bảo đúng tiến độ; đã giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính (TTHC) cho tổ chức, công dân; tiếp tục thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh (TTPVHCC, XTĐT&HTDN); thực hiện tốt, có hiệu quả các nội dung về CCHC theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra năm 2023 (Quyết định số 2987/QĐ-SGDĐT ngày 14/12/2022), ban hành Quyết định phê duyệt Kế hoạch kiểm tra năm học 2023-2024 (Quyết định số 1087/QĐ-SGDĐT ngày 30/8/2023). Trên cơ sở kế hoạch thanh tra, kiểm tra, các phòng thuộc Sở và các đơn vị trực thuộc Sở chủ động trong việc tự kiểm tra và tổ chức kiểm tra công tác CCHC gắn với kiểm tra, thanh tra theo kế hoạch kiểm tra, thanh tra năm học đề ra.

6. Thực hiện Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 27/12/2022 của UBND tỉnh về Kế hoạch Thông tin, tuyên truyền về CCHC tỉnh Nam Định năm 2023, Sở đã ban hành Kế hoạch số 2104/KH-SGDĐT ngày 30/12/2022 về thông tin, tuyên truyền CCHC năm 2023. Kịp thời truyền tải tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức (CB, CC, VC), người dân, doanh nghiệp về những chính sách, mô hình CCHC mới được triển khai, các kết quả nổi bật hoặc những bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC. Trong 10 tháng đầu năm 2023, công tác thông tin, tuyên truyền các nội dung CCHC được duy trì và đẩy mạnh bằng nhiều hình thức phù hợp, cụ thể: Phổ biến sâu rộng về tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu và tác động của CCHC đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; Các nội dung, thông tin về Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ; Nghị quyết của Tỉnh uỷ về đẩy mạnh CCHC Nhà nước tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch CCHC năm 2023 của UBND tỉnh và của Sở; Các bản tin CCHC của Ban Chỉ đạo CCHC Chính phủ; Việc tiếp nhận, giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI); Việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC bằng văn bản điện tử theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ, số hóa kết quả giải quyết TTHC; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trong cơ quan Sở và các đơn vị trong ngành.

Lồng ghép, đưa các nội dung, thông tin về CCHC trong các buổi họp giao ban, họp cơ quan định kỳ, trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc Sở; đồng thời lồng ghép trong các hội nghị sơ, tổng kết năm học, năm, các hội nghị tập huấn chuyên môn, từ đó phát hiện cách làm mới, hay, đem lại hiệu quả thiết thực.

Thường xuyên kịp thời cập nhật, rà soát, niêm yết công khai, đầy đủ các TTHC đã được sửa đổi, bổ sung lên Cổng thông tin điện tử (TTĐT) của Sở, Dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) của tỉnh, tại TTPVHCC, XTĐT&HTDN tỉnh để người dân, doanh nghiệp dễ dàng tra cứu, tìm hiểu thông tin về CCHC nói chung và TTHC nói riêng. Cung cấp địa chỉ, số điện thoại đường dây nóng của cơ quan Sở và đơn vị trực thuộc, đăng tải ý kiến phản ánh của tổ chức, cá nhân về các quy định TTHC và kết quả trả lời của các cơ quan hành chính Nhà nước.

Thường xuyên cập nhật các văn bản chỉ đạo của cấp trên, văn bản quy phạm pháp luật, thông tin, tin tức sự kiện trong ngành lên Cổng TTĐT của Sở, các đơn vị. Thường xuyên đăng tải những bài viết tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và việc tổ chức thực hiện công tác CCHC. Tuyên truyền triển khai thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường; phòng, chống dịch bệnh. Thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, xây dựng nếp sống văn hoá, văn minh công sở, nâng cao chất lượng quản trị và hành chính của ngành; chú trọng biểu dương các cá nhân, đơn vị làm tốt để nhân rộng điển hình, những nơi làm chưa tốt, còn tồn tại, hạn chế để phê bình, rút kinh nghiệm.

6. Tổng hợp, cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao: Sở đã chỉ đạo, quán triệt đến toàn thể CB, CC, các đơn vị có liên quan kịp thời triển khai các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng. Đến thời điểm báo cáo, Sở đã hoàn thành đúng tiến độ, thời gian các nhiệm vụ tỉnh giao trong 10 tháng đầu năm 2023 với **23** nhiệm vụ (UBND tỉnh giao trên phần mềm quản lý của tỉnh).

7. Đánh giá về những mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong CCHC được triển khai có hiệu quả: Năm 2023, Sở GDĐT có **07** sáng kiến kinh nghiệm áp dụng trong các nhiệm vụ CCHC được công nhận cấp ngành và đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ Nam Định công nhận cấp tỉnh. Thực hiện Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 13/02/2023 của UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện các phong trào thi đua và công tác khen thưởng năm 2023, Sở đã xây dựng kế hoạch số 207/KH-SGDĐT ngày 27/02/2023 triển khai thực hiện công tác thi đua khen thưởng năm 2023 gắn với việc triển khai phong trào thi đua “Đẩy mạnh CCHC ngành GDĐT giai đoạn 2021-2025”.

## **II. KẾT QUẢ CHỦ YẾU ĐẠT ĐƯỢC**

### **1. Cải cách thể chế**

Tiếp tục triển khai các văn bản<sup>1</sup> và Kế hoạch công tác tư pháp, Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật, Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 của tỉnh, Sở đã xây dựng đầy đủ các kế hoạch để triển khai thực hiện. Trong công tác xây dựng văn

<sup>1</sup> CV số 149/UBND-VP8 ngày 27/02/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình số 1355/CTr-BGDĐT-BTP ngày 30/12/2019 của Bộ GDĐT và Bộ Tư pháp về Chương trình phối hợp thực hiện công tác pháp chế giai đoạn 2020-2025, CV số 913/SGDĐT-VP ngày 30/6/2020 của Sở về nâng cao chất lượng tham mưu thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của các phòng chức năng Sở GDĐT, CV số 238/SGDĐT-VP ngày 25/02/2021 của Sở về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật; Công văn số 160/UBND-VP2 ngày 30/9/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện quy trình xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật theo Văn bản số 197/HĐND-TT ngày 26/9/2022 của HĐND tỉnh.

bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) luôn tuân thủ nghiêm các quy định của Luật Ban hành VBQPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tới toàn thể CB, CC, VC, người lao động trong ngành thông qua các hội nghị sơ tổng kết năm học, năm; các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn; gửi trên hệ thống thông tin điều hành VNPT; Cổng TTĐT của Sở,...

Tổ chức rà soát, tự kiểm tra, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành thuộc phạm vi quản lý của Sở; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các VBQPPL, theo dõi thi hành pháp luật, đánh giá hiệu lực pháp luật, hiệu quả của VBQPPL các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

Căn cứ kế hoạch kiểm soát TTHC, kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2023 của tỉnh, Sở đã ban hành đầy đủ các Kế hoạch để triển khai thực hiện; chủ động, kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục TTHC các cấp theo quyết định công bố của Bộ GDĐT; đồng thời xây dựng Quy trình nội bộ giải quyết các TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GDĐT tại địa phương. Việc tham mưu ban hành Quyết định công bố Danh mục TTHC, Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC của Sở được Phòng kiểm soát TTHC-VP11 UBND tỉnh kiểm soát chặt chẽ ngay từ khâu dự thảo Quyết định công bố, đảm bảo theo quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế của địa phương. Trong kỳ báo cáo, Bộ GDĐT không ban hành Quyết định công bố TTHC, do đó, Sở không tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố Danh mục TTHC tương ứng tại địa phương.

Thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở đã tham mưu trình UBND tỉnh công bố Danh mục các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở thực hiện tại TTPVHCC, XTĐT&HTDN tỉnh và thực hiện việc niêm yết công khai đầy đủ **86/86** TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở tại TTPVHCC, XTĐT&HTDN tỉnh; đăng tải trên Cổng TTĐT của Sở <http://namdinh.edu.vn>; Cổng DVCTT của tỉnh: <http://dichvucong.namdinh.gov.vn>. Việc công khai được thực hiện: Niêm yết công khai trên bảng tin tại TTPVHCC, XTĐT&HTDN tỉnh, tại trụ sở Sở GDĐT; ban hành văn bản thông báo tới các cơ quan, tổ chức, đơn vị biết liên hệ công tác và đăng tải trên Cổng TTĐT của Sở, Cổng DVCTT; bảo đảm chính xác, rõ ràng, cập nhật thường xuyên, vị trí niêm yết dễ tiếp cận, tạo thuận lợi cho người dân khi tra cứu, tìm hiểu TTHC. Thực hiện công bố đầy đủ các TTHC và bộ phận tạo thành TTHC theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện TTHC, công khai tiến độ, kết quả giải

quyết hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, đồng thời có cơ sở, điều kiện để thực hiện quyền giám sát quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC của cán bộ, công chức.

Các TTHC lĩnh vực GDĐT không thuộc nhóm lĩnh vực TTHC rà soát đơn giản hóa trọng tâm năm 2023. Do đó, thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh và Kế hoạch của Sở. Trong 10 tháng đầu năm 2023, Sở tiếp tục rà soát các TTHC đã được công bố thuộc các lĩnh vực quy định liên quan đến lĩnh vực GDĐT thuộc phạm vi quản lý nhằm phát hiện quy định hành chính hoặc TTHC có vướng mắc, bất cập gây cản trở các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và TTHC cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ những quy định và các TTHC không cần thiết, không hợp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý và thẩm quyền giải quyết của Sở; để có căn cứ kịp thời tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc kiến nghị Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ những quy định TTHC không còn phù hợp, không thống nhất với các quy định pháp luật hiện hành, các thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC còn rườm rà, phức tạp, mâu thuẫn, chồng chéo. Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đã rà soát là 86/86 thủ tục. Trong đó: Số TTHC kiến nghị UBND tỉnh công bố đơn giản hóa là **01/86** thủ tục (Thủ tục Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục - Lĩnh vực GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác), số TTHC giữ nguyên là 85 thủ tục.

Sở đã thiết lập địa chỉ tiếp nhận PAKN về quy định hành chính, hành vi hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa”, trên CTTĐT của Sở tại địa chỉ <http://namdinh.edu.vn> và Cổng DVCTT của tỉnh tại địa chỉ: <http://dichvucong.namdinh.gov.vn>. Cụ thể, tổ chức, cá nhân có thể gửi PAKN về quy định hành chính đến Sở GDĐT theo một trong các cách thức:

Gửi qua Hệ thống tiếp nhận, trả lời PAKN trên Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ: <http://pakn.dichvucong.gov.vn>.

Gửi đến cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh Nam Định, địa chỉ: số 57 Vy Hoàng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Số điện thoại chuyên dùng: 0228.3526.333; thư điện tử: [tthcnamdinh@gmail.com](mailto:tthcnamdinh@gmail.com).

Gửi đến cơ quan: Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định, số 165 Hùng Vương, TP Nam Định, Số điện thoại: 02283.640.727, địa chỉ thư điện tử: [thanhtra@namdinh.edu.vn](mailto:thanhtra@namdinh.edu.vn).

Đến thời điểm báo cáo, Sở không nhận được phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân về quy định hành chính, hành vi hành chính.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 26/10/2020 của UBND tỉnh Nam Định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, từ 11/6/2023-10/9/2023, Sở đã tiếp nhận và xử lý 300 hồ sơ TTHC, các hồ sơ TTHC được tiếp nhận và giải quyết đúng hạn, không có hồ sơ tồn đọng. 100% các hồ sơ được tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đồng thời triển khai đồng bộ các dịch vụ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC như phối hợp với Bưu điện tỉnh thực hiện dịch vụ tiếp nhận hồ sơ và chuyển kết quả qua dịch vụ BCCI; phối hợp với Sở TT&TT rà soát các TTHC, nâng tối đa các TTHC hợp lệ đủ điều kiện thuộc thẩm quyền ở mức độ 3, 4 trên Cổng DVCTT của tỉnh và thực hiện TTHC toàn trình. Hiện tại trên Cổng DVCTT của tỉnh, Sở đã cung cấp 75/86 TTHC mức độ 4 (trong đó có 02 TTHC nội bộ); 11/86 TTHC mức độ 2. Trong kỳ báo cáo, Sở đã trả kết quả **394/606** hồ sơ TTHC qua dịch vụ BCCI.

Thực hiện Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 28/7/2021 của UBND tỉnh Nam Định về việc triển khai Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Nam Định, Sở đã ban hành đã Kế hoạch số 1223/KH-SGDĐT ngày 23/8/2021, lập danh sách phân công Lãnh đạo, CB, CC trong việc triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch (Công văn số 1182/SGDĐT-VP ngày 13/8/2021), đồng thời phối hợp với Sở TT&TT xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC trên phần mềm DVCTT và Hệ thống Thông tin một cửa điện tử của tỉnh, đảm bảo 100% TTHC thuộc thẩm quyền của Sở được áp dụng trên phần mềm Một cửa điện tử.

Triển khai đồng bộ các dịch vụ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC. Trong 10 tháng đầu năm 2023, tổng số hồ sơ TTHC Sở đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo là **635** hồ sơ, trong đó số mới tiếp nhận trực tuyến trong kỳ là **389** hồ sơ, số mới tiếp nhận trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: **233**, số hồ sơ từ kỳ trước chuyển qua: 11 hồ sơ; tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 3, 4 là **635/635** hồ sơ, không có hồ sơ tồn đọng và không có hồ sơ TTHC giải quyết bị quá hạn phải xin lỗi người dân, tổ chức; các hồ sơ được tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Thực hiện Công văn số 27/UBND-VP11 ngày 24/7/2020 của UBND tỉnh, Sở đã xây dựng Mẫu Phiếu đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của tổ chức, cá nhân đối với các TTHC thuộc thẩm quyền của Sở tại TTPVHCC, XTĐT&HTDN tỉnh, phổ biến, quán triệt trong cuộc họp giao ban và triển khai tới các phòng thuộc Sở liên quan đến việc giải quyết TTHC của Sở; công khai công văn số 27/UBND-VP11 ngày 24/7/2020 và Mẫu phiếu đánh giá trên Cổng TTĐT của Sở. Trong 10 tháng đầu năm 2023, Sở đã tiếp nhận được **25** Phiếu đánh giá của tổ chức, cá nhân đối với việc giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

Tiến hành số hoá kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở: số lượng kết quả hồ sơ TTHC được ký số và được số hóa từ văn bản giấy sang điện tử trong 10 tháng đầu năm 2023 là **452/624** hồ sơ, đạt tỷ lệ **72%**.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1740/KH-SGDĐT ngày 31/10/2022 của Sở về việc rà soát, đơn giản hoá TTHC nội bộ giai đoạn 2022-2025. Đến thời điểm báo cáo, Sở đã tiến hành rà soát, xây dựng và trình UBND tỉnh công bố 02 TTHC nội bộ: TTHC nội bộ Lựa chọn, phê duyệt danh mục sách giáo khoa để sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh và TTHC nội bộ Điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa để sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh, đảm bảo đúng tiến độ, thời gian quy định.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy, cải cách công vụ**

Đảm bảo đúng đủ, kịp thời BHXH cho người lao động, giải quyết đầy đủ các chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, tử tuất, hưu trí cho các đối tượng trong ngành. Rà soát hồ sơ CC, VC phục vụ công tác. Tại thời điểm báo cáo, chưa đến thời hạn đánh giá CC, VC của năm 2023.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ; kế hoạch tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên triển khai CTGDPT 2018 năm 2023 phù hợp với tình hình địa phương nhằm giúp cán bộ quản lý, giáo viên có thể thực hiện tốt CTGDPT 2018, nhất là khối lớp 4, 8, 11 trong năm học 2023-2024 và chuẩn bị cho khối lớp 5, 9, 12 trong năm học 2024-2025. Tiếp tục thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của CB, CC, VC (công văn số 2186/SGDĐT-VP ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT về việc tiếp tục thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính).

Tiếp tục thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, kế hoạch luân chuyển, điều động, phân công lại lĩnh vực phụ trách cán bộ quản lý; biệt phái viên chức các đơn vị thuộc, trực thuộc năm 2023 và xây dựng kế hoạch cho năm 2024.

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Đề án vị trí cho CC, VC phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập căn cứ theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 06/01/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức, Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ Nội vụ và các văn bản chỉ đạo, của tỉnh, của Sở Nội Vụ,... Tổ chức tuyển dụng viên chức theo kế hoạch của UVND tỉnh phê duyệt.

#### **4. Cải cách tài chính công**

Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Sở tiếp tục triển khai quán triệt nội dung của Nghị định và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Căn cứ nguồn kinh phí tự chủ giao năm 2023, Sở đã chủ động rà soát Quy chế chi tiêu nội bộ, xây dựng kế hoạch chi hợp lý, tiết kiệm. Tiến hành rà soát, thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản đảm bảo đúng quy định, hiệu quả. Việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính tạo được sự chủ động cho cơ quan trong việc cân đối dự toán ngân sách, sử dụng lao động và nguồn kinh phí được giao đạt hiệu quả, từng bước nâng dần mức thu nhập cho công chức, người lao động cơ quan. Nguồn thu nhập tăng thêm của Sở còn hạn chế, chủ yếu tiết kiệm từ chi phí quản lý.

Thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập: UBND tỉnh Nam Định giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho 49 đơn vị trực thuộc Sở tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (01 trường Cao đẳng Sư phạm, 45 trường THPT và 03 trung tâm). Sở ban hành các văn bản hướng dẫn trong việc quản lý thu, chi tiền học phí, các khoản thu ngoài học phí và tài trợ cho giáo dục; công tác quản lý tài chính, tài sản chuyển tới các đơn vị triển khai thực hiện, tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản chấn chỉnh thực hiện các khoản thu đầu năm học 2023-2024.

#### **5. Xây dựng Chính quyền điện tử**

Sở tiếp tục quán triệt, đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về xây dựng Chính quyền điện tử, giáo dục thông minh, chuyển đổi số, số hóa hồ sơ, ban hành đầy đủ kế hoạch để tổ chức triển

khai thực hiện, đồng thời tham mưu với UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 12/10/2022 triển khai thực hiện Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030" tỉnh Nam Định; xây dựng kế thực hiện nhiệm vụ được giao theo Đề án 06; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục (Kế hoạch số 1553/KH-SGDĐT ngày 06/9/2023).

Nâng cao hiệu quả sử dụng phần mềm hệ thống quản lý văn bản và điều hành (HTQLVBDH) đáp ứng yêu cầu của Nghị định số 30/2020/NĐ-CP, DVCTT của tỉnh, hòm thư công vụ; triển khai thực hiện phần mềm hệ thống thông tin báo cáo tập trung của tỉnh, phần mềm quản lý thi đua, khen thưởng, phòng họp trực tuyến; phần mềm nghiệp vụ phục vụ chuyên môn; triển khai có hiệu quả các nhóm nhiệm vụ về quản lý các hoạt động GDĐT; thường xuyên rà soát, đánh giá và vận hành có hiệu quả Cổng thông tin điện tử của Sở, của các đơn vị; phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở TT&TT triển khai có hiệu quả DVCTT của tỉnh; tăng cường sử dụng chữ ký số, gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước và xây dựng cơ sở dữ liệu số phục vụ các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ (thống kê, báo cáo, quản lý giáo dục,...); triển khai thực hiện đường truyền số liệu chuyên dùng theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

Các TTHC được thực hiện qua hệ thống một cửa điện tử thông qua Cổng DVCTT của tỉnh, kết nối từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại TTPVHCC, XTĐT&HTDN tỉnh đến Lãnh đạo Sở và các phòng thuộc Sở giải quyết TTHC, bảo đảm liên thông. Quy trình theo dõi việc giải quyết hồ sơ TTHC được thực hiện trên phần mềm một cửa điện tử, bảo đảm thông suốt từ khâu hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, đến trả kết quả hồ sơ, vừa mang lại tiện ích cho công dân, vừa bảo đảm tính công khai, minh bạch trong hoạt động giải quyết TTHC của Sở.

Ban hành văn bản tuyên truyền, khuyến khích, hướng dẫn người dân, tổ chức thực hiện TTHC qua mạng và tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI.

Xây dựng Kế hoạch Duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 có chất lượng, hiệu quả. Chuẩn bị cho việc xây dựng quy quy trình ISO điện tử theo chỉ đạo của tỉnh.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

- Sở GDĐT đã kịp thời triển khai thực hiện, cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; xây dựng kế hoạch và ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác CCHC đầy đủ, kịp thời.

- Thực hiện tốt công tác tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC tại bộ phận “Một cửa”. Phối hợp với TTPVHCC, XTĐT&HTDN tỉnh thực hiện tốt công tác tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền của Sở và công tác tư vấn đối với người dân, tổ chức; không có hồ sơ TTHC phải giải quyết bị tồn đọng.

- Chỉ đạo các đơn vị tuyên truyền, phổ biến trong việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết giải quyết TTHC lĩnh vực GDĐT thuộc thẩm quyền của các cấp (tỉnh, huyện, xã), việc tiếp nhận hồ sơ và chuyển trả kết quả cho học sinh qua dịch vụ BCCI.

- Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ Kế hoạch CCHC đã đề ra. Công tác CCHC giúp công chức các phòng chuyên môn có thời gian nghiên cứu các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, nghiên cứu về nghiệp vụ chuyên môn, từng bước nâng cao trình độ năng lực công tác.

#### **2. Tồn tại, hạn chế**

Đội ngũ CB, CC vừa phải thực hiện nhiệm vụ công tác chuyên môn, vừa phải thực hiện công tác CCHC nên gặp khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

Các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, của các Bộ, ngành có liên quan thường xuyên thay đổi nên việc cập nhật, điều chỉnh để phù hợp với thực tế cũng còn gặp khó khăn.

Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần kinh phí chi thường xuyên phụ thuộc nhiều vào kinh phí ngân sách cấp nên còn gặp khó khăn về kinh phí hoạt động.

Định mức khoán chi kinh phí hoạt động đối với các cơ quan hành chính hiện nay còn thấp; giá cả hàng hóa trên thị trường tăng nhanh nhưng định mức khoán chưa tăng kịp làm ảnh hưởng đến khoản tiết kiệm chi; mặc dù đã có nhiều cố gắng trong tiết kiệm chi, nhưng hầu như ít còn khoản kinh phí dôi ra để tăng thu nhập hoặc có tăng nhưng số tăng thêm không đáng kể.

#### **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CCHC THỜI GIAN TỚI**

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo đúng kế hoạch đã đề ra. Tiếp tục đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan Sở và các đơn vị trong ngành; tăng cường đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ CB, CC, VC có phẩm chất, có trình độ phù hợp với vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch CC, VC; tăng cường cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động của cơ quan, đơn vị và phục vụ công tác của đội ngũ CB, CC, VC.

Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền công tác CCHC, thực hiện tốt các nhiệm vụ theo kế hoạch CCHC của tỉnh và của Sở. Theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện nhiệm vụ CCHC của các phòng chuyên môn thuộc Sở và đơn vị trực thuộc.

Phối hợp chặt chẽ với TTPVHCC, XTĐT&HTDN tỉnh, Sở TT&TT; kịp thời niêm yết, công khai các TTHC.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trên các lĩnh vực hoạt động để cải tiến lề lối và phương thức làm việc nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân; tạo môi trường thông thoáng, minh bạch thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển góp phần phát triển GDĐT trên địa bàn tỉnh.

Kiểm tra, rà soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản thuộc lĩnh vực Sở phụ trách, không để xảy ra tình trạng ban hành văn bản trái pháp luật.

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định, nhất là Quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với các chế độ, chính sách hiện hành; tăng cường quản lý và nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản, kinh phí chi quản lý hành chính, tiết kiệm các khoản chi.

Tiếp tục rà soát, xây dựng đề án vị trí việc làm sắp xếp tinh gọn bộ máy, xây dựng lộ trình nâng dần tính tự chủ theo hướng giảm dần nhận hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản, kinh phí hoạt động...

Tiếp tục duy trì và thực hiện có hiệu quả các quy trình xây dựng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 đã ban hành.

Thực hiện chế độ thông tin báo cáo đúng theo quy định.

#### **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Đề nghị các cấp có thẩm quyền quan tâm tăng cường đầu tư thiết bị, phần mềm công nghệ thông tin và bồi dưỡng nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu công việc.

Tăng cường mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho CC, VC các Sở, ngành làm công tác một cửa, CCHC, công tác pháp chế.

Ban hành các văn bản quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công cho từng lĩnh vực và có văn bản hướng dẫn cụ thể cách xác định giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước để các đơn vị triển khai thực hiện.

Ban hành lộ trình tăng dần mức khoán chi kinh phí hoạt động đối với các cơ quan hành chính đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

Trên đây là báo cáo Kết quả triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính 10 tháng đầu năm 2023 của Sở GDĐT./.

***Nơi nhận:***

- VP UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ ;
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài chính;
- Sở TT&TT;
- Sở KH&CN;
- Sở KH&ĐT;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- CĐGD tỉnh;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở;
- Các phòng GDĐT;
- Các trung tâm GDNN-GDTX;
- Công TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Thuận**